

- Chỉ động bổ trí ngân sách, nhân lực, vận động nguồn lực, tổ chức, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

- Tổng hợp nhiệm vụ phát triển hệ thống trợ giúp xã hội vào các chương trình an sinh xã hội của địa phương như xóa đói giảm nghèo; hỗ trợ vay vốn; dạy nghề, tạo việc làm; phòng chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo 6 tháng, 01 năm về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 15/6 và 15/12 để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT UBND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT / CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH



Lân Thị Quê

3. Phòng Tư pháp

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực trợ giúp xã hội, xây dựng mô hình về trợ giúp pháp lý cho đối tượng yếu thế.

4. Phòng Nội vụ

Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật và các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ phụ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo. Chủ động tham mưu triển khai các chương trình phối hợp nhằm tăng tỷ lệ nữ đại biểu tham gia HĐND các cấp. Nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ cán bộ đầu cơ, nữ cán bộ quản lý lãnh đạo các cấp, nữ cán bộ trong diện quy hoạch kiến thức về bình đẳng giới và bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng, chống tệ nạn ma túy mại dâm và nạn buôn bán người.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh tại các nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng và lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng ngừa bị xâm hại, nạn mua bán người trong chương trình, các hoạt động ngoài giờ cho học sinh.

- Triển khai bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho các bộ quản lý, giáo viên, cán bộ phụ trách Đoàn đội trong trường học về kiến thức bình đẳng giới; xây dựng trường học an toàn, thân thiện, không có bạo lực.

6. Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện

Xây dựng các tiểu phẩm kỹ sự, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin về tình hình tệ nạn mại dâm, buôn bán người qua biên giới, nạn trẻ em bị xâm hại tình dục; các chế độ chính sách cho người yếu thế, trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm. Biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực cho công tác bình đẳng giới; bảo vệ chăm sóc trẻ em; phòng chống mại dâm, ma túy, buôn bán người; lên án những tổ chức cá nhân vi phạm pháp luật về bắt bình đẳng giới; xâm hại trẻ em; phòng, chống mại dâm, ma túy, buôn bán người.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch; Chủ trì, chỉ đạo các cấp Hội cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên về công tác trợ giúp xã hội; vận động đoàn viên, hội viên tình nguyện tham gia công tác xã hội, tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động hằng năm; lồng ghép việc thực hiện kế hoạch với các chương trình xã hội khác có liên quan trên địa bàn.

Triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới; tổ chức các khóa đào tạo, nâng cao năng lực về hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho cơ quan chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp và cán bộ trực tiếp tham gia làm công tác phòng, chống mại dâm và cán bộ trực tiếp tham gia công tác cung cấp, hỗ trợ dịch vụ cho người bán dâm;

Thay đổi sự tham gia của các tổ chức xã hội, các tổ chức phi Chính phủ, tổ chức dựa vào cộng đồng, các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia các hoạt động phòng ngừa, giảm hại, giám phân biệt đối xử, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

** Hỗ trợ nạn nhân bị mua bán*

- Ban hành văn bản hướng dẫn quy trình chuẩn về hỗ trợ nạn nhân tại cộng đồng theo quy định pháp luật, đảm bảo theo hướng bình đẳng giới, chú ý nhu cầu và đặc điểm của các nhóm đối tượng khác nhau, đặc biệt là trẻ em.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực cho các cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan ban ngành liên quan để thực hiện tốt quy trình hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng.

- Điều tra khảo sát, rà soát, thống kê nạn nhân bị mua bán trở về. Đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện và xây dựng các hoạt động cho giai đoạn tiếp theo.

4.3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND huyện và Sở Lao động - Thương binh và xã hội theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu, Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các dự án theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch vận động thêm nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm ủng hộ, hỗ trợ để thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cho UBND huyện xem xét, bố trí kinh phí để triển khai, thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước và kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện.

* Hỗ trợ cai nghiện ma túy

Tổ chức triển khai dạy nghề cho trên 100 người nghiện ma túy trên địa bàn huyện; sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình dạy nghề cho người nghiện ma túy.

- Xây dựng các kỹ năng lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, hướng dẫn người nghiện ma túy tìm việc làm; xây dựng các chương trình kết nối giới thiệu việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện.

- Tổ chức tuyên truyền các mô hình xã, thị trấn làm tốt công tác cai nghiện; các điển hình cai nghiện thành công.

* Phòng, chống mại dâm

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm;

Tăng cường công tác tuyên truyền, phòng ngừa thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, tập trung ở các khu vực vùng sâu, vùng xa, để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền tại cộng đồng; Xây dựng bộ công cụ tuyên truyền, tài liệu tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên về phòng, chống mại dâm; hành vi tình dục lành mạnh, an toàn; tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên tại địa phương để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm; Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền tại cộng đồng thông qua các buổi thảo luận nhóm, tư vấn hỗ trợ cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp;

Nâng cao năng lực cho báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên tại địa phương để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng phòng ngừa mại dâm;

† Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền phòng ngừa, phòng, chống mại dâm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội tại địa phương;

† Tổ chức rà soát, đánh giá về nhóm người có nguy cơ cao (trình niên chưa có nghề nghiệp, chưa có việc làm...) vào các chương trình an sinh xã hội, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

Thực hiện các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, hỗ trợ vay vốn, chương trình giảm nghèo... nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm;

3.3. Kinh phí thực hiện

Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa.

4. Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán

4.1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy, tạo sự chuyên môn mạnh mẽ về nhân lực, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm đối với đời sống xã hội; bảo đảm quyền bình đẳng của người bán dâm trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về; tạo các điều kiện cho nạn nhân bị mua bán trở về được tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản, hòa nhập với cộng đồng.

b) Mục tiêu cụ thể

** Cai nghiện ma túy*

- 90% người nghiện ma túy khi có Quyết định của Tòa án về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tái hành kịp thời;
- Tăng tỷ lệ số người nghiện có hồ sơ quản lý được điều trị từ 70% năm 2016 lên 100% năm 2020. Tăng tỷ lệ người nghiện ma túy được dạy nghề lên 60% vào năm 2020.

** Phòng, chống mại dâm*

- Đến năm 2020 đạt 100% số xã, thị trấn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng, chống mại dâm và được duy trì thường xuyên;
- Đến năm 2020 đạt 100% các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội tại địa phương như chương trình giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm mua bán người;
- Trên 50% các xã, thị trấn triển khai thực hiện được các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm;

** Hỗ trợ nạn nhân bị mua bán*

- 100% các trường hợp đã tiếp nhận được tiến hành các thủ tục xác minh, xác định nạn nhân và được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật;
- 100% nạn nhân có nhu cầu được hỗ trợ chế độ theo quy định của pháp luật;
- 100% nạn nhân và người thân của họ có nhu cầu được bảo vệ an toàn theo quy định của pháp luật.

4.2. Nội dung chủ yếu

a) Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới

- Tiếp tục quán triệt, làm chuyên biến nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò công tác bình đẳng giới, qua đó nâng cao năng lực truyền thông về bình đẳng giới cho đội ngũ báo cáo viên, công tác viên về bình đẳng giới, đội ngũ cán bộ thông tin cơ sở.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới như phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư dưới nhiều hình thức như hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, tuyên truyền, các mô hình thi điểm...

- Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức (trực tiếp tại cộng đồng, phương tiện thông tin đại chúng) về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh các hoạt động thu hút nam giới và trẻ em trai tham gia thúc đẩy bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, dần xóa bỏ bất bình đẳng giới trong cộng đồng và xã hội.

- Tuyên truyền về các tấm gương điển hình, cá nhân, tập thể có sáng kiến hoạt động tích cực trong công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Hằng năm triển khai tổ chức tháng hành động vì bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

b) Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo và cơ quan dân cư

- Khảo sát, đánh giá định kỳ về thực trạng tình hình đội ngũ nữ cán bộ quản lý, nữ lãnh đạo các cấp; kiến nghị kịp thời các biện pháp, chính sách có liên quan đến công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ nữ nhằm tăng tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Tổ chức Hội thảo, tọa đàm, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo các cấp và năng lực của đội ngũ cán bộ trong diện quy hoạch vào các chức danh quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp; tạo nguồn tham gia các cấp ủy Đảng, các cơ quan dân cư và tổ chức chính trị - xã hội.

c) Cung cấp dịch vụ phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới

Phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh xây dựng ít nhất 02 mô hình địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh tại cộng đồng, cung cấp dịch vụ hỗ trợ ban đầu cho nạn nhân bị bạo lực giới tại cộng đồng, bao gồm: Nơi trú ẩn tạm thời khẩn cấp và an toàn, tư vấn tâm lý, pháp lý; chăm sóc sức khỏe ban đầu, liên hệ chuyển tuyến trong trường hợp cần thiết.

d) Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực:

Nâng cao kỹ năng cho giáo viên, học sinh và cung cấp cho phụ huynh về biện pháp phòng ngừa và ứng phó với bạo lực tại trường học; thiết lập các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp ngay tại trường học; lồng ghép nội dung về phòng chống bạo lực trong các câu lạc bộ hoặc hoạt động ngoại khóa.

Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cho cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người chăm sóc trẻ em.

- Tập huấn, truyền thông chuyên đời hành vi, cung cấp kỹ năng phòng ngừa nguy cơ, tự bảo vệ cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em.

b) Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Thực hiện mô hình kết nối, chuyên gia, tình gia đình chăm sóc thay thế cho trẻ em bị xâm hại, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Xây dựng, triển khai, duy trì mô hình thí điểm chăm sóc thay thế cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

c) Hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em

- Duy trì, vận hành, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, thu thập và cập nhật thông tin về trẻ em.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em. Hướng dẫn khảo sát, đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ, chuyên đề về trẻ em.

2.3. Kinh phí thực hiện

Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa.

3. Dự án 3: Hỗ trợ thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới

3.1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Giảm khoảng cách về giới trong lĩnh vực chính trị, lao động việc làm, giảm dần số vụ bạo lực trên cơ sở giới.

b) Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu 85% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang, học sinh các cấp, 50% người dân được tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

- 100% nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, nữ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp được trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng quản lý, lãnh đạo và các kỹ năng khác; 100% nữ cán bộ trong diện quy hoạch được trang bị kiến thức về bình đẳng giới và kỹ năng quản lý, lãnh đạo.

- Ít nhất 80% số nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ hỗ trợ; 80% số người gây bạo lực hoặc có nguy cơ gây bạo lực được phát hiện, xử lý.

- 100% cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, đội ngũ cộng tác viên được tập huấn kiến thức lý năng về bình đẳng giới.

3.2. Nội dung chủ yếu

- Thi điểm các mô hình cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội, mô hình gia đình cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn;

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại UBND các xã, thị trấn, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về trợ giúp xã hội.

1.2. Nội dung cụ thể

- Tập huấn bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội (bình quân mỗi năm 30 người/năm).

- Truyền truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí hệ thống trợ giúp xã hội; công tác xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội, kỹ năng chăm sóc sức khỏe tâm thần và đối tượng khác;

- Tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xã hội đi nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm ở trong tỉnh, ngoài tỉnh về phát triển hệ thống trợ giúp xã hội; mua và cung cấp số tay hướng dẫn kỹ năng trợ giúp xã hội cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên trợ giúp xã hội.

1.3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa.

Dự án 2: Phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em

2.1. Mục tiêu

a) *Mục tiêu chung:* Chủ động ngăn ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em, giảm số trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em bị xâm hại; kịp thời can thiệp, trợ giúp trẻ em có nguy cơ cao, trẻ em bị xâm hại góp phần tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em.

b) Mục tiêu cụ thể

- 80% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, tái hòa nhập và có cơ hội phát triển; giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại;

- 100% trẻ em có nguy cơ cao bị xâm hại, trẻ em bị xâm hại được hỗ trợ can thiệp tạo điều kiện hoà nhập cộng đồng;

- 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được quản lý, theo dõi.

2.2. Nội dung chủ yếu

a) *Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; năng lực của cha, mẹ và người chăm sóc về bảo vệ trẻ em*

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1207/KH-UBND

Tam Đường, ngày 11 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội trên địa bàn huyện Tam Đường giai đoạn 2017 – 2020

Thực hiện Kế hoạch số 1207/KH-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2017 – 2020. Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội trên địa bàn huyện giai đoạn 2017 - 2020 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác phát triển hệ thống trợ giúp xã hội, nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện. Tạo môi trường an toàn cho trẻ em và giảm khoảng cách về bất bình đẳng giới, đồng thời giúp cho các đối tượng nghiện ma túy, nghiện rượu, nghiện mua bán người... được tiếp cận với các dịch vụ tư vấn hoặc được hỗ trợ thông qua các chế độ, chính sách của Nhà nước.

2. Yêu cầu

Đảm bảo sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng kế hoạch triển khai chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội của huyện. Huy động sự tham gia của các cá nhân và cộng đồng trong việc tăng cường nguồn lực, tạo điều kiện thực hiện tốt các nội dung Chương trình.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn huyện Tam Đường.

2. Đối tượng thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã thị trấn.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến năm 2020.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Dự án 1: Trợ giúp xã hội đối với các đối tượng yếu thế

1.1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Nâng cao chất lượng trợ giúp xã hội, đáp ứng nhu cầu trợ giúp của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng và hiệu quả.

b) Mục tiêu cụ thể